

Số: 72/2021/QĐST- HNGĐ

Thái Bình, ngày 28 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 10/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 01 năm 2021 giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1983.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 20 (Số nhà cũ là 13), ngõ 72, đường Đ, tổ 07, phường P, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 03/02, ngõ 613, đường K, tổ 31, phường H, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Anh Phạm Quang Th, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Số nhà 20 (Số nhà cũ là 13), ngõ 72, đường Đ, tổ 07, phường P, thành phố B, tỉnh Thái Bình.

- Căn cứ vào Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021.
- Căn cứ vào Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự: Chị Nguyễn Thị N và anh Phạm Quang Th.
2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Phạm Quang Th thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Phạm Quang Th có một con chung. Ly hôn, chị N và anh Th thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị N là người trực nuôi dưỡng con chung Phạm Tân K, sinh ngày 27/5/2016. Chị Nguyễn Thị N tạm thời không yêu cầu anh Phạm Quang Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Phạm Quang Th có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

2.3. Về chia tài sản: Chị Nguyễn Thị N và anh Phạm Quang Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị N đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000055 ngày 12 tháng 01 năm 2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình sang thi hành án phí cho chị N. Trả lại chị N 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - Tòa án ND tỉnh Thái Bình;
 - VKSND thành phố Thái Bình;
 - UBND phường P, TP Thái Bình
- (CNKH số 86 quyển số 01 ngày 02/12/2008);
- Lưu hồ sơ vụ án;
 - Lưu văn phòng Tòa án.

THẨM PHÁN

Chu Thị Tuyết